TRƯỜNG THCS CHU VĂN AN. QUẬN 1

ĐỀ CƯƠNG KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II

MÔN CÔNG NGHỆ 8 (2022-2023)

1. TRẮC NGHIỆM

BÀI 50: ĐẶC ĐIỂM VÀ CẤU TẠO MẠNG ĐIỆN TRONG NHÀ

Câu 1: Đặc điểm của mạng điện trong nhà: A. Điện áp của mạng điện trong nhà B. Đồ dùng điện của mạng điện trong nhà C. Sự phù hợp điện áp giữa các thiết bị, đồ dùng điện với điện áp của mạng điện D. Cả 3 đáp án trên	**Câu 2: Ở nước ta, mạng điện trong nhà có cấp điện áp là:** A. 220V B. 110V C. 380V D. Đáp án khác	**Câu 3: Mạng điện trong nhà có mấy yêu cầu?** A. 2 B. 3 C. 4 D. 5
Câu 4: Hệ thống điện quốc gia truyền tải điện năng từ nhà máy điện đến: A. Các nhà máy, xí nghiệp B. Các nông trại C. Các khu dân cư D. Cả 3 đáp án trên	**Câu 5: Cấu tạo mạng điện trong nhà gồm mấy phần?** A. 2 B. 3 C. 4 D. 5	**Câu 6: Mạng điện trong nhà có mấy loại mạch?** A. 1 B. 2 C. 3 D. 4
Câu 7: Phát biểu nào đúng khi nói về mạch nhánh? A. Mắc song song với nhau B. Cung cấp điện tới các đồ dùng điện C. Có thể điều khiển độc lập D. Cả 3 đáp án trên	**Câu 8: Mạch chính có:** A. Dây pha B. Dây trung tính C. Dây pha và dây trung tính D. Dây pha hoặc dây trung tính	**Câu 9: Hệ thống điện quốc gia gồm:** A. Nhà máy điện B. Đường dây truyền tải C. Trạm biến áp, phân phối và đóng cắt D. Cả 3 đáp án trên
Câu 10. Mạng điện trong nhà có những đặc điểm gì? A. Đồ dùng điện của mạng điện trong nhà rất đa dạng. B. Điện áp định mức của các thiết bị, đồ dùng điện phải phù hợp với điện áp mạng điện C. Có điện áp định mức là 220V. D. Cả 3 đặc điểm trên	**Câu 11. Mạng điện trong nhà ở Nhật Bản có cấp điện áp là:** A. 220V B. 200V C. 110V D. 127V	**Câu 12. Trong sơ đồ mạng điện đơn giản không có bộ phận nào?** A. Mạch chính B. Mạch nhánh C. Hộp phân phối D. Bảng điện

BÀI 51: THIẾT BỊ ĐÓNG - CẮT VÀ LẤY ĐIỆN CỦA MẠNG ĐIỆN TRONG NHÀ

Câu 1: Để đóng – cắt mạch điện, người ta dùng:

A. Cầu chì

B. Công tắc điện

C. Phích cắm

D. Tất cả đều đúng

Câu 2: Để cung cấp điện cho các đồ dùng điện, người ta dùng:

A. Ổ cắm điện

B. Phích cắm điện

C. Ổ cắm và phích cắm điện

D. Đáp án khác

Câu 3: Để bảo vệ mạch điện, đồ dùng điện khi có sự cố, người ta dùng:

A. Cầu dao

B. Aptomat

C. Công tắc

D. Đáp án khác

Câu 4: Cấu tạo công tắc điện gồm mấy bộ phận?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 5: Dựa vào số cực, người ta chia công tắc điện ra làm:

A. Công tắc điện hai cực

B. Công tắc điện ba cực

C. Cả A và B đều đúng

D. Đáp án khác

Câu 6: Dựa vào thao tác đóng – cắt, có công tắc điện:

A. Công tắc bật

B. Công tắc bấm

C. Công tắc xoay

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 7: Cấu tạo cầu dao gồm mấy bộ phận chính?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 8: Số liệu kĩ thuật trên cầu dao là:

A. Điện áp định mức

B. Dòng điện định mức

C. Điện áp và dòng điện định mức

D. Đáp án khác

Câu 9: Căn cứ vào số cực của cầu dao, người ta chia cầu dao làm mấy loại?

A. 1

B. 2

C. 3

D. 4

Câu 10: Căn cứ vào sử dụng, người ta chia cầu dao làm mấy loại?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 11. Vỏ của công tắc điện thường làm bằng:

A. Đồng, kẽm

B. Gang, thiếc

C. Nhựa, sứ

D. Thủy tinh

Câu 12. Thiết bị nào sau đây không phải là thiết bị đóng cắt và lấy điện ?

A. Công tắc điện

B. Phích cắm điện

C. Cầu dao

D. Bút thử điện

Câu 13. Ổ điện là gì

A. Là thiết bị điện dùng để đóng, cắt mạch điện.

B. Là thiết bị cung cấp điện cho các đồ dùng điện.

C. Là thiết bị lấy điện cho các đồ dùng điện

D. Là thiết bị truyền điện năng cho các đồ dùng điện

BÀI 53: THIẾT BỊ BẢO VỆ CỦA MẠNG ĐIỆN TRONG NHÀ

Câu 1: Cấu tạo của cầu chì gồm mấy phần?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

Câu 2: Số liệu kĩ thuật ghi trên cầu chì là:

A. Điện áp định mức

B. Dòng điện định mức

C. Điện áp và dòng điện định mức

D. Đáp án khác

Câu 3: Theo hình dạng, cầu chì phân làm:

A. Cầu chì hộp

B. Cầu chì ống

C. Cầu chì nút

D. Cả 3 đáp án trên

Câu 4: Bộ phận quan trong nhất của cầu chì là:

A. Vỏ

B. Dây chảy

C. Cực giữ dây chảy

D. Cực giữ dây dẫn điện

Câu 5: Aptomat dùng thay thế cho:

A. Cầu chì

B. Cầu dao

C. Cầu chì và cầu dao

D. Đáp án khác

Câu 6: Số liệu kĩ thuật ghi trên aptomat là:

A. Điện áp định mức

B. Dòng điện định mức

C. Điện áp và dòng điện định mức

D. Đáp án khác

Câu 7: Chọn phát biểu đúng:

A. Dây chảy mắc song song với mạch điện cần bảo vệ

B. Dây chảy mắc nối tiếp với mạch điện cần bảo vệ

C. Dây chảy mắc song song hay nối tiếp với mạch điện cần bảo vệ tùy thuộc từng trường hợp cụ thể

D. Đáp án khác

Câu 8: Công dụng của cầu chì là:

A. Bảo vệ an toàn cho đồ dùng điện

B. Bảo vệ an toàn cho mạch điện

C. Bảo vệ an toàn cho đồ dùng điện và mạch điện

D. Đáp án khác

Câu 9: Cầu chì giúp bảo vệ an toàn cho đồ dùng điện, mạch điện khi:

A. Ngắn mạch

B. Quá tải

C. Ngắn mạch hoặc quá tải

D. Ngắn mạch và quá tải

Câu 10: Vỏ cầu chì làm bằng:

A. Sứ

B. Thủy tinh

C. Sứ hoặc thủy tinh

D. Kim loại

Câu 11. Các điện cực trong cầu chì có công dụng gì?

A. Cách điện

B. Nối, giữ dây chảy và dây dẫn điện

C. Dẫn điện

D. Bảo vệ mạch điện

Câu 12. Cầu chì thường được mắc ở vị trí nào?

A. Trên dây pha, giữa công tắc và ổ lấy điện.

B. Trên dây pha, dưới công tắc và ổ lấy điện.

C. Trên dây pha, trước công tắc và ổ lấy điện.

D. Tất cả đều đúng

Câu 13: Vì sao nói aptomat an toàn hơn so với cầu chì ?

A. Aptomat là thiết bị vừa đóng cắt vừa bảo vệ mạch điện

B. Aptomat tự động cắt điện khi có sự cố chập mạch

C. Aptomat có thể thay thế cầu dao, đóng cắt nhanh

D. Tất cả đều đúng

2. TỰ LUẬN:

BÀI TẬP TÍNH TOÁN ĐIỆN NĂNG.

Dựa vào bảng dưới đây, em hãy tính tổng lượng điện năng tiêu thụ trong một tháng (30 ngày)?

Tên đồ dung điện	**Công suất P (W)**	**Số lượng**	**Thời gian sử dụng**
Đèn	40	8	10 giờ/ 1 ngày
Quạt treo	75	4	8 giờ/ 1 ngày
Tivi	50	1	5 giờ/ 1 ngày
Máy vi tính	200	1	2 giờ/ 1 ngày
Bếp điện	1000	1	2 giờ/ 1 ngày
Đông cơ bơm nước	180	1	15 giờ/ 1 ngày
Nồi cơm điện	600	1	20 giờ/ 1 ngày

Và tính số tiền mà căn nhà trên phải trả trong 1 tháng. Biết giá bán lẻ điện sinh hoạt cho từng hộ dân được tính bậc thang như sau:

Thứ tự điện năng tiêu thụ (kWh)	1-50	51-100	101-200	201-300	301-400	Từ 401 trở lên
Giá tiền mỗi kWh(VNđ)	1484	1533	1786	2242	2503	2587